

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Mai Như Chi;

- Bà Trịnh Thị Thu Huyền

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Anh K, sinh năm: 1990, tại: Phú Thọ; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh T và bà Vũ Thị Đ; chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Văn phòng công chứng TA; Địa chỉ: Số 2006 Đại lộ HV, tổ dân phố LT, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của Văn phòng Công chứng TA: Ông Nguyễn Hữu A - Trưởng văn phòng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Bà **Võ Thị Hồng N**, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Tổ dân phố TT, phường CT, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông **Nguyễn Công H**, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Tổ dân phố TT, phường CT, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà **Bùi Thị D**, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thửa đất số 64, tờ bản đồ số 21, diện tích 472,1m² tại tổ dân phố P, phường CT, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa là của vợ chồng ông Võ HT (đã chết năm 2014 – không để lại di chúc) và bà Lê TH, được Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD220489 ngày 23 tháng 11 năm 2021. Ông HT và bà TH có 09 người con gồm: Võ Thị Hồng N (có chồng là Nguyễn Công H), Võ V, Võ HT, Vũ Thị HO, Võ HD, Võ Thị HH, Võ HN, Võ Thị HN và Võ HD.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, bà TH cùng các con của bà TH, ông HT lập hợp đồng tặng cho vợ chồng bà N và ông H 100m² đất, thuộc một phần thửa đất số 64 nêu trên. Vợ chồng bà N đã xây nhà ở trên phần diện tích đất được tặng cho.

Đến khoảng tháng 8 năm 2021, bà N nhờ Trần Anh K làm thủ tục tách thửa để đứng tên quyền sử dụng đối với 100m² đất được tặng cho với giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), gồm: Tiền thuế, chi phí làm giấy tờ, photo tài liệu và tiền công. Bà N cung cấp cho K Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 64, đồng thời dẫn K đến xem hiện trạng nhà đất bà N đang sử dụng.

Sau đó, K đến Văn phòng công chứng TA để làm thủ tục tách quyền sử dụng đất thì biết thủ tục phức tạp, nên K nảy sinh ý định đặt làm con dấu Văn phòng công chứng TA giả và giả mạo chữ ký Công chứng viên Văn phòng công chứng TA để làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất 64 cho bà N.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, qua trang web Lazada K đặt mua con dấu Văn phòng Công chứng TA giả với giá 141.000 đồng (một trăm bốn mươi một nghìn đồng). Ngày 02 Tháng 01 năm 2022, K nhận được con dấu và trả tiền cho nhân viên giao hàng.

Ngày 17 Tháng 01 năm 2022, K soạn hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với nội dung: Ông HT, bà TH chuyển nhượng 472,1m² thuộc thửa đất số 64, tờ bản đồ số 21 cho bà N rồi in thành 02 bản. K đưa hợp đồng này cho bà N và ông H ký, điền chỉ vào phần tên của bà Lê TH và ông Võ HT. Bà N, ông H ký, điền chỉ theo yêu cầu của K mà không đọc nội dung hợp đồng.

Khánh ký giả chữ ký của ông Nguyễn Hữu A là Công chứng viên Văn phòng công chứng TA rồi đóng dấu Văn phòng công chứng TA giả vào hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, K và bà N đến bộ phận một cửa nộp hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì bị Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố C phát hiện chữ ký và con dấu tại Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất có dấu hiệu giả mạo.

Tại các Kết luận giám định số 157/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 20 Tháng 5 năm 2022, số 320/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 12 tháng 8 năm 2022 và số 380/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 13 tháng 9 năm 2022, Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Khánh Hoà kết luận:

1. Chữ ký mang tên “NGUYỄN HỮU A” dưới mục “CÔNG CHỨNG VIÊN” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký mang tên “Nguyễn Hữu A” trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M4 không phải do ông Nguyễn Hữu A ký ra.

2. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: “S.Đ.K.K.Đ: 01 - C.T.H.D * T.P C - T. KHÁNH HOÀ * VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TA” (ký hiệu A2) đóng dưới mục “CÔNG CHỨNG VIÊN” và đóng dấu giáp lai trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 so với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “S.Đ.K.K.Đ: 01 - C.T.H.D * T.P C - T. KHÁNH HOÀ * VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TA” trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4, không phải do con dấu của Văn phòng Công chứng TA đóng ra.

3. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “S.Đ.K.K.Đ: 01 - C.T.H.D * T.P C - T. KHÁNH HOÀ * VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TA” đóng dưới mục “CÔNG CHỨNG VIÊN” và được đóng giáp lai trên mẫu cần giám định ký hiệu A1, là do con dấu Văn phòng Công chứng TA giả đóng ra.

4. Chữ ký được ký bằng bút bi mực màu xanh giữa mục “CÔNG CHỨNG VIÊN” và “NGUYỄN HỮU A” trên trang 3; chữ ký ở góc phải cuối trang 1 và chữ ký ở giữa mục “BÊN A” và “BÊN B” trên trang 2 mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký được ký ở các ô “Mẫu chữ ký 1”, “Mẫu chữ ký 2”, “Mẫu chữ ký 3”, “Mẫu chữ ký 4”, “Mẫu chữ ký 5” trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M6 là do Trần Anh K ký ra.

5. Điểm chỉ dấu vân tay màu đỏ đánh số thứ tự 02, 04 trên tài liệu cần giám định - ký hiệu A so với điểm chỉ dấu vân tay được in ở ô “Mẫu vân tay ngón trỏ phải” trên tài liệu mẫu so sánh - ký hiệu M1 là dấu vân tay của ông Nguyễn Công H.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKSCR-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Trần Anh K về tội “Làm giả tài liệu, sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Kết tội bị cáo Trần Anh K theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án

treo, sau khi đã cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng đã được cơ quan điều tra thu giữ.

+ Bà Võ Thị Hồng N và ông Nguyễn Công H có hành vi ký, điểm chỉ vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất do K làm giả, nhưng không biết đây là tài liệu giả, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Trần Anh K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Những vấn đề phải chứng minh trong vụ án đã được Cơ quan điều tra làm rõ, các chứng cứ của vụ án đã được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập đầy đủ; hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

1.2. Những người tham gia tố tụng khác trong vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh K đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2021 đến tháng 01 năm 2022, trong quá trình giúp bà Võ Thị Hồng N làm thủ tục tách thửa đối với phần đất được mẹ và các anh, chị em trong gia đình tặng cho thuộc thửa đất số 64, tờ bản đồ số 21 tại tổ dân phố P, phường CT, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, Trần Anh K đã có hành vi: Đặt mua con dấu văn phòng Công chứng TA giả, sau đó làm giả hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, làm giả lời chứng và ký giả chữ ký của ông Nguyễn Hữu A - Công chứng viên Văn phòng công chứng TA rồi nộp hợp đồng giả cho Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân thành phố C để sang tên cho bà Võ Thị Hồng N thì bị phát hiện. Các hành vi đó của bị cáo đã đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội “Làm giả tài liệu, sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của các tổ chức công chứng được thành lập hợp pháp. Vì vậy, cần xử lý nghiêm theo pháp luật, để

giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, trong thời gian làm việc tại Công ty cổ phần công trình đô thị C bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C tặng giấy khen về thành tích công tác năm 2013; cha đẻ của bị cáo là ông Trần Anh T được tặng thưởng huy hiệu 30 năm tuổi đảng và trong thời gian tham gia quân đội đã lập nhiều thành tích được tặng thưởng ba Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì và hạng ba, đồng thời còn được tặng thưởng nhiều giấy khen khác về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, không cần cách ly xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu giải quyết về vấn đề gì, nên không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, gồm: 01 hộp mực có bông tẩm mực màu đỏ; 01 con dấu hình hộp màu đỏ là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Anh K phạm tội “Làm giả tài liệu, sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 341; các Điều i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Anh K,

- Xử phạt bị cáo Trần Anh K 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 1 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10 tháng 3 năm 2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Khoản 1 và Điều a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu và tiêu hủy 01 hộp mực kích thước (12 x 09 x 01) cm có nắp đậy

màu trắng, đáy màu xám, bên trong có bông tẩm mực màu đỏ, dưới đáy hộp có dòng chữ XT04005BOG09HF và X01-B0061802J; 01 con dấu hình hộp màu đỏ có kích thước (6,5 x 5,5 x 8) cm trên mặt hộp có hình dấu tròn màu đỏ, có dòng chữ “VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG T.A.S.D.K.K.D:01-C.T.H.D T.P C - T. KHÁNH HOÀ”.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 11 năm 2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Anh K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10 tháng 3 năm 2023), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố C;
- Chi cục THA dân sự thành phố C;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Trung